

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI
Bản án số: 53/2019/HS-ST
Ngày: 10-9-2019.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Anh
2. Ông Huỳnh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa:
Ông Cao Kỷ Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 10/9/2019, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Vĩnh Cửu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2019/QĐXXST-HS ngày 12/8/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, Giới tính: Nam; Sinh năm 1988, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 10, phường B, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1958 (Đã chết) và bà Hà Thị L, sinh năm 1957. Gia đình bị cáo có 06 (Sáu) anh em; Bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Có vợ tên Bùi Thị H, sinh năm 1990, có 02 con sinh năm 2008 và 2009; Tiền án: Có 01 tiền án đó là bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại Bản án số 37/2018/HSST ngày 27/4/2018; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt từ ngày 27/12/2018 (Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1988; (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp 3, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Hải D, sinh năm 1998. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp 6, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

2. Chị Phan Thị T, sinh năm 1991. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 3, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 18/11/2018, Nguyễn Văn P (Tên thường gọi là P) đi đến quán Cà phê sân vườn “L” thuộc ấp 6, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai để nói chuyện với chủ quán nhưng không gặp được chủ quán nên ngồi uống nước và nói chuyện với nhân viên của quán tên Q. Khoảng 30 phút sau, anh Đỗ Văn T (Tên thường gọi là M), sinh năm 1988; HKTT: Ấp 3, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai và Nguyễn Hải D, sinh năm 1998, HKTT: Ấp 6, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai cũng đi đến quán Cà phê sân vườn “L” để uống nước thì Q qua ngồi nói chuyện với anh T, anh T ngồi uống nước, nói chuyện với tiếp viên tên Q được một lúc thì P đến hỏi tiếp viên nữ “Ai kêu em qua đây”, người nữ trả lời “M kêu qua”. P không nói gì đã bỏ về và đến gặp bạn là Lê Minh Đ (Tên thường gọi là T), sinh năm 1985; HKTT: Ấp 5, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai để mượn một con dao. P khai nhận khi mượn dao không nói cho Đ biết dùng dao để làm gì, Đ chưa nói gì thì P nhìn thấy con dao dài khoảng 50cm, bản rộng 10cm, mũi bằng, màu đen. Sau đó, P quay lại quán Cà phê sân vườn “L” và nói lớn “M đâu ra đây nói chuyện”, nói xong P xông vào chòì nơi T ngồi, T vừa đứng dậy thì P xông vào chém T, T lo sợ nên ném gạch về phía P để tránh bị tấn công nhưng không trúng P, T bỏ chạy ra phía sau quán thì P cầm dao đuổi theo chém T, khi T bị trượt chân té thì bị P dùng dao chém liên tiếp vào người T, có 01 nhát trúng đầu, 02 nhát trúng vào lưng (Vết thương ở lưng chỉ bị xước không để lại thương tích) và nhiều nhát trúng vào vùng chân, tay của anh T. Anh T kêu lên thì anh D chạy đến chỗ T, P liền cầm dao đuổi chém anh D thì anh D bỏ chạy ra khỏi quán nên P không đuổi kịp chém anh D, T quay lại chỗ anh T thì thấy anh T đã nằm gục xuống đất nên P bỏ đi.

Dọc đường đi, P đã vứt con dao là hung khí dùng để chém anh T và không nhớ vị trí vứt con dao ở chỗ nào.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 1050/TgT/2018, ngày 16/01/2019 của Trung tâm Pháp y Đồng Nai kết luận đối với anh Đỗ Văn T:

- Tổn thương vỡ lõm sọ đỉnh phải kích thước 1,5 x 3,5cm diện não có hội chứng suy nhược tỷ lệ 26%;
- Tổn thương gãy chỏm xương bàn V tay phải tỷ lệ 6%;
- Sẹo mu bàn tay phải chạy từ trụ đến gốc ngón IV tay phải kích thước 10 x 0,2 cm, tỷ lệ 3%;
- Sẹo khớp liên đốt bàn ngón II đến đốt gần ngón IV tay phải kích thước 6 x 0,2cm, tỷ lệ 3%;
- Sẹo thái dương đỉnh phải kích thước 4 x 0,2cm, tỷ lệ 1%;
- Tổn thương đứt gân duỗi ngón II và IV bàn tay đã phải phẫu thuật nối hiện để lại hạn chế vận động mức độ ít, tỷ lệ 1%;

Áp dụng phương pháp cộng lùi, tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định đối với Đỗ Văn T là 36%.

Về phần dân sự: Bị hại anh Đỗ Văn T yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền 50 triệu đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh T.

Đối với đối tượng Lê Minh Đ không có mặt ở địa phương, không rõ đi đâu, làm gì nên cơ quan điều tra chưa thể làm việc được với Đ. Cơ quan điều tra tiếp

tục xác minh làm rõ hành vi liên quan đến công cụ phạm tội, nếu có vi phạm sẽ xử lý sau theo quy định.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, i khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 06 đến 07 năm tù.
- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại theo thỏa thuận về trách nhiệm bồi thường dân sự của bị cáo và bị hại.
- Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.
- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thống nhất với bản cáo trạng và truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 50 triệu đồng.
- Ý kiến của bị hại anh T: Thống nhất với bản cáo trạng và truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 50 triệu đồng.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, bị cáo, bị hại không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 19/11/2018 tại quán Cà phê Sân vườn “L” thuộc ấp 6, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai, chỉ vì duyên cớ nhỏ nhặt mà Nguyễn Văn P đã dùng con dao dài khoảng 50cm, bản rộng 10cm, mũi bằng, màu đen chém vào người anh T gây thương tích ở vùng đầu, lưng, chân, tay với tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 36%.

[3] Do vậy, hành vi của bị cáo P đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), như cáo trạng và cáo trạng bổ sung Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ đó là chỉ vì duyên cớ nhỏ nhặt mà bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm đã gây thương tích cho anh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 36%, nên cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo khi lượng hình, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân:

Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền án về tội “Cố ý gây thương tích” tại Bản án số 37/2018/HSST ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

Ngoài ra trước đó bị cáo còn bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom kết án về tội “Cố ý gây thương tích”, “Cố ý hủy hoại tài sản” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo bản án số 38/2006/HSST ngày 09/5/2006 (án này đã được xóa án tích).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại với số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Tại phiên tòa hôm nay bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền này theo yêu cầu của bị hại nên HĐXX xét thấy cần ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và ghi nhận sự thỏa thuận về trách nhiệm bồi thường dân sự của bị cáo và bị hại.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Điều 327, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2018.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại anh Đỗ Văn T số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- THA dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan THA HS có thẩm quyền;
- Sở tư pháp;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bình

